

Số: 6232/UBND-KT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 6 năm 2024

V/v tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra số 65/BC-BKTNS ngày 10/6/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Báo cáo số 65/BC-BKTNS ngày 10/6/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về việc thẩm tra dự thảo nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024; trên cơ sở báo cáo, tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2321/SKHĐT-TH ngày 10/6/2024, UBND tỉnh tiếp thu và giải trình các nội dung như sau:

1. Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025

1.1. Đối với nội dung điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đối với dự án Đường Quốc lộ 1A đi cầu Bến Miếu - đoạn Quốc lộ đến Tiểu đoàn 2-E23: Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh làm rõ về sự cần thiết phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; các nhiệm vụ chi của phần ngân sách địa phương bố trí tăng thêm so với chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Luật Đầu tư công và khoản 2 Điều 11 Nghị định 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đối với dự án đã được quyết định đầu tư và đang trong quá trình thực hiện, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư chỉ thực hiện trong trường hợp dự án điều chỉnh làm tăng tổng mức đầu tư lớn hơn tổng mức đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Dự án Đường Quốc lộ 1A đi cầu Bến Miếu - đoạn Quốc lộ đến Tiểu đoàn 2-E23 chỉ thực hiện điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn thực hiện, không làm vượt tổng mức đầu tư dự án so với tổng mức đầu tư đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 14/12/2023.

- Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 84 Luật Đầu tư công, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án do địa phương quản lý. Do vậy, việc trình HĐND tỉnh điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn thực hiện dự án làm cơ sở để bố trí kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm là phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công.

- Nguồn ngân sách địa phương bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho dự án là 88,785 tỷ đồng được sử dụng để tiếp tục chi trả cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và thanh toán chi phí thi công của dự án theo đúng tổng mức đầu tư dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 14/12/2023.



1.2. Đối với dự án Cảng cá động lực thuộc Trung tâm nghề cá lớn (giai đoạn 1): Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh làm rõ có hay không việc bố trí vốn địa phương để thực hiện phần việc của nguồn vốn Trung ương.

UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 6222/BKHĐT-TH ngày 16/9/2021 về việc rà soát, hoàn thiện thủ tục đầu tư cho các nhiệm vụ, dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó có dự án Cảng cá động lực thuộc Trung tâm nghề cá lớn (giai đoạn 1). Ngày 15/9/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1535/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. Theo đó, nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương của dự án Cảng cá động lực thuộc Trung tâm nghề cá lớn (giai đoạn 1) đều được sử dụng cho nhiệm vụ chi bồi thường, giải phóng mặt bằng và thi công dự án, không phân định riêng nhiệm vụ của ngân sách trung ương và nhiệm vụ của ngân sách địa phương.

1.3. Về nguồn vốn đề nghị bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới:

a) Đối với nội dung Hỗ trợ khắc phục, phòng ngừa thiên tai, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị làm rõ tiêu chí đề xuất, lựa chọn các dự án ứng phó sạt lở, ngập lụt; đối với các dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi cần tổ chức xác lập tài sản, theo dõi, quản lý tài sản sau đầu tư theo đúng quy định của Luật Thủy lợi.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh thống nhất chưa trình HĐND tỉnh giao bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện thực hiện đầu tư các dự án (Dự án Kè chống sạt lở kênh dẫn thượng lưu đập Gò Sậy (huyện Vạn Ninh); dự án Nâng cấp, sửa chữa Kè hai bên bờ suối Cạn thôn Quảng Phúc (thành phố Cam Ranh); dự án Kè thôn Suối Đá trước mặt nhà ông Phương (Huyện Khánh Sơn); dự án Cầu số 03 Ninh Sơn, dự án Cổng Gò Nổi, dự án Xây dựng cầu vào khu đồng ruộng thôn Xóm Mới - Buôn Tương (thị xã Ninh Hòa)) tại Kỳ họp chuyên đề lần này. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, xác định rõ mục tiêu, tính chất ứng phó sạt lở, ngập lụt theo quy định của pháp luật, sự phù hợp quy hoạch và quy mô đầu tư của từng dự án, tránh lãng phí để có cơ sở trình HĐND tỉnh theo quy định tại các Kỳ họp tiếp theo.

Đối với các dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, tổ chức xác lập tài sản, theo dõi, quản lý tài sản sau đầu tư theo đúng quy định của Luật Thủy lợi.

b) Đối với nội dung Đầu tư công trình nước sinh hoạt, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất về sự cần thiết phải thực hiện đầu tư nhằm phục vụ nhu cầu nước sạch của người dân. Tuy nhiên, Ban đề nghị làm rõ về sự phù hợp quy hoạch, công tác quản lý sau đầu tư đối với từng dự án; riêng đối với các dự án có thu tiền nước cần làm rõ việc xác định giá nước, khấu hao công trình và trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước đã đầu tư.

UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

Căn cứ nhu cầu đầu tư công trình nước sạch của UBND các huyện Khánh Sơn, Vạn Ninh, Cam Lâm và đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh thống nhất chủ trương bố trí nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của tỉnh để thực hiện đầu tư 05 công trình:

(i) Đối với 04 công trình gồm: (1) Nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt tại 04 thôn Vĩnh Yên, Khải Lương, Ninh Tân, Ninh Đảo, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh; (2) Nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Xuân Sơn, huyện Vạn Ninh; (3) Nâng cấp HTCN sinh hoạt xã Sơn Bình, huyện Khánh Sơn; (4) Nâng cấp HTCN sinh hoạt xã Sơn Hiệp, huyện Khánh Sơn.

* Về sự phù hợp với quy hoạch:

- Tại Mục 1.2.1 - Phương án quy hoạch cấp nước của Quy hoạch tỉnh (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29/3/2023) có nêu: *"Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng công suất các nhà máy cấp nước tập trung đô thị, nông thôn để đảm bảo cấp nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an toàn, bền vững trong cấp nước sinh hoạt. Phát triển nối mạng vào các công trình cấp nước tập trung hiện có nhằm tăng mức đảm bảo cấp nước trong điều kiện biến đổi khí hậu. Nâng cao chất lượng nước cấp cho vùng dân cư nông thôn miền núi kết hợp phát triển cấp nước nhỏ lẻ có xử lý đảm bảo nước sạch sinh hoạt"*. Như vậy, việc đầu tư nâng cấp 04 công trình nước sạch nêu trên là phù hợp với Quy hoạch tỉnh.

Riêng dự án Nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt tại 04 thôn Vĩnh Yên, Khải Lương, Ninh Tân, Ninh Đảo, xã Vạn Thạnh thuộc phân khu 01 và phân khu 02 của Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế Vân phong. Hiện nay, quy hoạch chi tiết 1/2000 của các phân khu chưa được phê duyệt, trong khi cần phải đầu tư nước sạch để xã Vạn Thạnh đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 theo Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 11/01/2021 của Tỉnh ủy.

* Về công tác quản lý sau đầu tư đối với từng dự án:

04 công trình nêu trên hiện nay do UBND xã quản lý. UBND các xã thành lập Ban Quản lý để quản lý, sử dụng, khai thác công trình cấp nước được giao. Các công trình sau khi được đầu tư nâng cấp sẽ tiếp tục giao UBND xã quản lý, sử dụng, khai thác theo đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

Đối với huyện Khánh Sơn, sau khi hoàn thành kiện toàn, bổ sung chức năng sản xuất, cung cấp nước sạch cho Ban quản lý dịch vụ công ích huyện, sẽ giao Ban này tiếp nhận quản lý, khai thác công trình Nâng cấp HTCN sinh hoạt xã Sơn Bình và Nâng cấp HTCN sinh hoạt xã Sơn Hiệp.

* Xác định giá nước, khấu hao công trình và trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước đã đầu tư:

Giá tiêu thụ nước sinh hoạt của các công trình nước sạch nêu trên hiện nay đang thực hiện theo các quyết định được UBND tỉnh phê duyệt.

Sau khi các công trình hoàn thành việc đầu tư nâng cấp; căn cứ giá trị quyết toán được duyệt và hướng dẫn của các sở, ngành, đơn vị quản lý sẽ lập Phương án giá tiêu thụ nước sạch điều chỉnh được tính đúng, tính đủ theo nội dung Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt và các quy định khác có liên quan, trình UBND tỉnh phê duyệt; trong đó, bao gồm nội dung trích khấu hao nguyên giá công trình để có căn cứ thực hiện trích khấu hao tài sản nộp ngân sách nhà nước theo Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15/12/2022 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

(ii) Đối với đầu tư xây dựng 02 tuyến đường ống phục vụ cấp nước sinh hoạt người dân khu vực xóm Tây và xóm Chùa thôn Tân Xương 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm:

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh thống nhất chưa trình HĐND tỉnh giao bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện thực hiện đầu tư xây dựng 02 tuyến đường ống phục vụ cấp nước sinh hoạt người dân khu vực xóm Tây và xóm Chùa thôn Tân Xương 2, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm. UBND tỉnh sẽ giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với UBND huyện Cam Lâm và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục làm rõ công tác quản lý, sử dụng và khai thác sau đầu tư; xác định giá nước, khấu hao... báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh trong kỳ họp tiếp theo.

c) Đối với nội dung Hỗ trợ các ngành, lĩnh vực khác, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh: Làm rõ các ngành, lĩnh vực cần hỗ trợ; rà soát danh mục dự án, bảo đảm chi hỗ trợ cho các dự án phù hợp với quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, không trùng lặp các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án đã được phê duyệt; Đối với một số dự án, hạng mục đầu tư với quy mô nhỏ, chỉ đạo UBND cấp huyện chủ động bố trí vốn ngân sách cấp huyện thực hiện; Đối với các dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi cần tổ chức xác lập tài sản, theo dõi, quản lý tài sản sau đầu tư theo đúng quy định của Luật Thủy lợi.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh làm rõ các ngành, lĩnh vực cần hỗ trợ, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện gồm có: lĩnh vực giao thông¹, lĩnh vực thủy lợi² và lĩnh vực giáo dục³.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương thực hiện rà soát, chịu trách nhiệm về sự phù hợp quy hoạch của các dự án, không trùng lặp các dự án

¹ Văn bản số 2748/UBND-KT ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh: Dự án Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ cầu Nước Ngọt đến thôn Bình Lập, tổng mức đầu tư: 32 tỷ đồng.

² Văn bản số 2791/UBND-KT ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh: Dự án Kè chống sạt lở Sông Lót, xã Ninh Đông (đoạn từ bờ sông thôn Phước Thuận đến thôn Quang Đông), tổng mức đầu tư: 55 tỷ đồng.

Văn bản số 11263/UBND-KT ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh: Dự án Kè suối Ông Cào, thôn Tân Hiệp, xã Cam Phước Đông, thành phố Cam Ranh, tổng mức đầu tư: 30 tỷ đồng.

³ Văn bản số 2835/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh: Dự án Trường TH-THCS Cam Thành Nam, tổng mức đầu tư: 9,5 tỷ đồng; dự án Trường TH-THCS Cam Lập, tổng mức đầu tư: 15 tỷ đồng; dự án Trường Tiểu học Cam Phước Đông 1, tổng mức đầu tư: 9,5 tỷ đồng.

thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án đã được phê duyệt, hoàn thành thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án. Đồng thời, UBND tỉnh đã có văn bản số 6221/UBND-KT ngày 10/6/2024 chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xem xét việc hỗ trợ cho từng dự án cụ thể, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và khả năng cân đối ngân sách.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đối với các dự án, hạng mục đầu tư có quy mô nhỏ, UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện chủ động bố trí vốn ngân sách cấp huyện thực hiện theo đúng tinh thần Kết luận số 519-KL/TU ngày 14/12/2023 của Tỉnh ủy: *“phân bổ vốn đầu tư công bảo đảm kịp thời, khả thi, theo hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, sát tình hình thực tế, không manh mún, dàn trải”*.

Đối với các dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, tổ chức xác lập tài sản, theo dõi, quản lý tài sản sau đầu tư theo đúng quy định của Luật Thủy lợi.

1.4. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị rà soát danh mục dự án, chỉ bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với các dự án đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã rà soát, chỉ bổ sung các dự án đủ điều kiện vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan. Đối với các dự án còn lại⁴, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hoàn thiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư để đủ điều kiện trình HĐND tỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại các kỳ họp HĐND tỉnh tiếp theo trong năm 2024 theo quy định.

Bên cạnh đó, ngày 23/5/2024, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Thông báo số 31/TB-HĐND về kết luận Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 5/2024, trong đó cơ bản thống nhất các nội dung về phương án phân bổ số tăng thu và nguồn tiết kiệm chi năm 2023 tại Tờ trình số 4393/TTr-UBND ngày 26/4/2024 và giải trình tại công văn số 5151/UBND-KT ngày 16/5/2024 của UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu năm 2023 để bố trí cho các nhiệm vụ: (i) Bố trí nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 từ nguồn phí tham quan Di tích lịch sử văn hóa Tháp Bà Ponagar và Di tích thắng cảnh Hòn Chông⁵; (i) Duy tu, sửa

⁴ Dự án Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa; dự án Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 1 đến cảng Hòn Khói (ĐT.651D); dự án Nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 1A - ĐT652B (Quốc lộ 1 đến vòng xoay Ninh Diêm); dự án Sửa chữa đường ĐT.656 (Tỉnh lộ 9); dự án Sửa chữa đường ĐT.651D (Tỉnh lộ 7); dự án Sửa chữa đường ĐT.652D (Tỉnh lộ 1B); dự án Sửa chữa đường ĐT.652H (Tỉnh lộ 8).

⁵ Bố trí cho dự án Tu bổ, tôn tạo di tích Thành cổ Diên Khánh.

chữa định kỳ các tuyến đường giao thông cấp tỉnh quản lý⁶; (iii) Sửa chữa các công trình giáo dục⁷.

2. Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2024

a) Đề nghị cập nhật số liệu giải ngân đến cuối tháng 5/2024 để xem xét, đánh giá.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh cập nhật số liệu giải ngân đến cuối tháng 5/2024 như sau:

Đến hết ngày 31/5/2024, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao đạt **15,8%**. So với kế hoạch vốn được UBND tỉnh Khánh Hòa giao thực tế, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 đạt **18,9%**. Giá trị giải ngân 05 tháng đầu năm 2024 cao hơn 33,2% so với cùng kỳ năm 2023.

Nếu tính riêng kế hoạch vốn năm 2024 được UBND tỉnh giao thực tế không bao gồm kế hoạch vốn bố trí cho 02 dự án quan trọng quốc gia (là 2.100 tỷ đồng, chiếm 33,2% tổng kế hoạch vốn đã phân bổ, bố trí cho 02 dự án: Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận⁸; Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1⁹) thì tỷ lệ giải ngân đạt **27,2%**.

b) Về nội dung điều chỉnh giảm 58,789 tỷ đồng của 04 dự án bị vướng công tác giải phóng mặt bằng, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân, các biện pháp đã triển khai thực hiện, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng đối với từng dự án.

UBND tỉnh tiếp thu, giải trình như sau:

- Đối với dự án Cầu qua sông Kim Bông: Hiện nay chưa có mặt bằng đường tiếp cận công trình đoạn từ đầu cầu Hà Ra đến Sông Kim Bông thuộc phạm vi của gói thầu NT-2.1 của dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Nha Trang (CCSEP). Tuy nhiên, Hợp phần 2 của dự án CCSEP đang dừng triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo yêu

⁶ Dự án Sửa chữa đường ĐT.651E (Xuân Sơn); dự án Sửa chữa đường ĐT.652D (Tỉnh lộ 1B); dự án Sửa chữa đường ĐT.657I (Nguyễn Tất Thành); dự án Sửa chữa đường ĐT.657K (Đường lên Khu du lịch Yersin); dự án Sửa chữa đường ĐT.651D (Tỉnh lộ 7); dự án Sửa chữa đường ĐT.656 (Tỉnh lộ 9); dự án Sửa chữa đường ĐT.653 (Tỉnh lộ 2).

⁷ Dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học (A) 12 phòng (03 tầng) Trường PHPT Trần Bình Trọng; dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 11 phòng (02 tầng), cải tạo và nâng cấp đoạn tường rào - Trường THPT Ngô Gia Tự; dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 18 phòng (02 tầng) - Trường THPT Phan Bội Châu; dự án Sửa chữa, cải tạo khối hành chính (02 tầng) - Trung tâm giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp Cam Ranh; dự án Cải tạo và nâng cấp nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Tôn Đức Thắng; dự án Cải tạo và mở rộng nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Trần Quý Cáp; dự án Sửa chữa, cải tạo khối phòng học bộ môn 04 phòng (2 tầng) - Trường THPT Hoàng Văn Thụ; dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 21 phòng (03 tầng), khối phòng học bộ môn (02 tầng) - Trường THPT Lê Hồng Phong.

⁸ Dự án mới giải ngân được 3,909 tỷ đồng/500 tỷ đồng (tỷ lệ 0,8%). Dự án hiện nay đang thực hiện thủ tục kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

⁹ Dự án mới giải ngân được 256 tỷ đồng/1.600 tỷ đồng (tỷ lệ 16%). Dự án hiện nay đang vướng bồi thường giải phóng mặt bằng.

cầu của Ngân hàng Thế giới. Hiện nay Dự án CCSEP đang thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định.

- Đối với dự án Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang: UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 193/TB-UBND ngày 06/5/2024, trong đó yêu cầu UBND thành phố Nha Trang và các đơn vị liên quan quán triệt nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, tập trung phối hợp xử lý, giải quyết dứt điểm các công việc chậm tiến độ, xử lý, khắc phục những vướng mắc, phát sinh,... nhất là công tác giải phóng mặt bằng để thi công, sớm hoàn thành dự án đảm bảo đúng tiến độ.

- Đối với dự án Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.652B và ĐT.652D (đoạn từ đường ĐT.652 đến Quốc lộ 26B): UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 187/TB-UBND ngày 03/5/2024 đề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong chủ động làm việc với UBND thị xã Ninh Hòa xây dựng kế hoạch, tiến độ chi tiết công tác giải phóng mặt bằng của dự án, đẩy nhanh hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng của dự án. Đối với phần diện tích không vướng bồi thường giải tỏa, Chủ đầu tư tiếp tục khẩn trương triển khai thi công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

- Đối với dự án Cầu qua sông Cái Ninh Bình - Ninh Phụng: Dự án này cho cấp huyện quản lý, hiện chưa có giá đất để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. UBND thị xã Ninh Hòa có trách nhiệm đẩy nhanh thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Về nguồn vốn đề nghị bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới, trên cơ sở làm rõ các nội dung nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh rà soát nhu cầu vốn năm 2024 hỗ trợ cho các địa phương, bảo đảm giải ngân hết số vốn được giao trong năm 2024.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện như đã báo cáo tại **điểm c, khoản 1.3 mục 1** nêu trên.

d) Đề nghị UBND tỉnh rà soát danh mục dự án, chỉ bố trí vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với các dự án đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 Luật Đầu tư công.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã rà soát, chỉ bố trí vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 đối với các dự án đủ điều kiện theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 Luật Đầu tư công. Đối với các dự án còn lại¹⁰, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hoàn thiện thủ tục phê duyệt dự án đầu tư để đủ điều kiện trình HĐND tỉnh giao kế hoạch vốn năm 2024 tại các kỳ họp HĐND tỉnh tiếp theo trong năm 2024 theo quy định.

¹⁰ Dự án thành phần 1 thuộc Dự án xây dựng Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; dự án Xây dựng mới thay thế 03 cầu: Thác Ngựa, Sông Giang, Sông Chò trên tuyến Tỉnh lộ 8B, huyện Khánh Vĩnh; dự án Xây dựng mới cầu trên đường D6 (ngã 3 Kim Đồng - Lạc Long Quân); dự án Di dời và tái định cư khu vực phía đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã; dự án Khu tái định cư Vạn Thắng - Giai đoạn 1; Mở rộng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Ninh Mã (giai đoạn 2); dự án Hệ thống nước sinh hoạt xã Sơn Trung; dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư xã Cầu Bà.

Bên cạnh đó, qua rà soát nhu cầu bố trí kế hoạch vốn năm 2024 của các chủ đầu tư và UBND cấp huyện, UBND tỉnh bổ sung nội dung báo cáo trình HĐND tỉnh giao kế hoạch vốn cho các chương trình, dự án đã hoàn thành thủ tục đầu tư, đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 Luật Đầu tư công, gồm có:

(1) *Phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trình HĐND tỉnh (đợt 3)*

Ngày 26/4/2024, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 180/TB-UBND giao UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã được ban hành tại các Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 22/8/2022 và Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 21/7/2023, khẩn trương hoàn tất thủ tục hồ sơ các công trình để sớm thực hiện phân bổ vốn.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT (Công văn số 2972/SNN-VPĐP ngày 10/6/2024), UBND thành phố Cam Ranh (133/TTr-UBND ngày 31/5/2024), UBND huyện Vạn Ninh (2122/UBND-TCKH ngày 06/6/2024), UBND huyện Khánh Vĩnh (1822/UBND-KT ngày 05/6/2024) và UBND thị xã Ninh Hòa (2077/UBND ngày 22/5/2024 và 2375/UBND ngày 07/6/2024), nhu cầu phân bổ vốn Chương trình đợt 3 là 28,886 tỷ đồng, trong đó bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 cho Chương trình là 26,93 tỷ đồng.

(2) *Giao kế hoạch vốn năm 2024 cho các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đề xuất của các chủ đầu tư, gồm có: 08 dự án sửa chữa các công trình giáo dục¹¹; 07 dự án sửa chữa định kỳ các tuyến đường giao thông cấp tỉnh quản lý¹²; dự án Tu bổ di tích Đình Mỹ Thanh; dự án Tu bổ di tích Đình Thanh Minh; dự án Tu bổ, tôn tạo di tích Thành cổ Diên Khánh; dự án Nhà làm việc Sở chỉ huy Tiểu khu Quân sự tỉnh Stungtreng/Campuchia.*

3. Về tình hình thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm

Qua báo cáo về tình hình thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, việc triển khai các bước lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án nhìn chung còn chậm. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan,

¹¹ Dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học (A) 12 phòng (03 tầng) Trường PHPT Trần Bình Trọng; dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 11 phòng (02 tầng), cải tạo và nâng cấp đoạn tường rào - Trường THPT Ngô Gia Tự; dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 18 phòng (02 tầng) - Trường THPT Phan Bội Châu; dự án Sửa chữa, cải tạo khối hành chính (02 tầng) - Trung tâm giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp Cam Ranh; dự án Cải tạo và nâng cấp nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Tôn Đức Thắng; dự án Cải tạo và mở rộng nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Trần Quý Cáp; dự án Sửa chữa, cải tạo khối phòng học bộ môn 04 phòng (2 tầng) - Trường THPT Hoàng Văn Thụ; dự án Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 21 phòng (03 tầng), khối phòng học bộ môn (02 tầng) - Trường THPT Lê Hồng Phong.

¹² Dự án Sửa chữa đường ĐT.651E (Xuân Sơn); dự án Sửa chữa đường ĐT.652D (Tinh lộ 1B); dự án Sửa chữa đường ĐT.657I (Nguyễn Tất Thành); dự án Sửa chữa đường ĐT.657K (Đường lên Khu du lịch Yersin); dự án Sửa chữa đường ĐT.651D (Tinh lộ 7); dự án Sửa chữa đường ĐT.656 (Tinh lộ 9); dự án Sửa chữa đường ĐT.653 (Tinh lộ 2).

các chủ đầu tư dự án khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định, bảo đảm các điều kiện bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 để thực hiện.

So với nội dung đã báo cáo HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 13 (tại Tờ trình số 2386/TTr-UBND ngày 11/3/2024 của UBND tỉnh), đến nay đã có thêm 05 dự án có kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Hội đồng thẩm định; hiện nay cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại các Kỳ họp HĐND tỉnh tiếp theo, gồm có: (1) dự án Nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 1A - ĐT652B (Quốc lộ 1 đến vòng xoay Ninh Diêm); (2) dự án Đường giao thông ngoài cảng Giai đoạn 2; (3) dự án Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Ninh Vân; (4) dự án Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa; (5) dự án Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm theo quy định, bảo đảm các điều kiện bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 để thực hiện

4. Kiến nghị

- Trên cơ sở các nội dung báo cáo nêu trên, UBND tỉnh đã thực hiện rà soát, bổ sung hoàn thiện 02 dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp chuyên đề, bao gồm:

(i) Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

(ii) Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo./.

(Gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo Phụ lục 1 và 2 đính kèm.

Điều 2. Thống nhất điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong tổng mức đầu tư của dự án Đường Quốc lộ 1A đi cầu Bến Miếu - đoạn Quốc lộ đến Tiểu đoàn 2-E23 như sau: Tổng mức đầu tư của dự án là 109,058 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách trung ương: 20,273 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh: 88,785 tỷ đồng.

Điều 3. Giữ nguyên các nội dung khác của Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2023, Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2023, Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2023, Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023, Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu

tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CP;
- Bộ TC, Bộ KHĐT;
- Ban thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, HDT, VN.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC 1

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú			
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CDNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ		Vốn CDNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023		Vốn TW hỗ trợ	Vốn CDNS địa phương		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn TW hỗ trợ	
								Vốn NS tỉnh													Vốn NSTW, ODA
	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH QUẢN LÝ								12.042.638	10.868.061	663.643	118.735	0	185.692	-66.957	12.161.373	10.868.061	185.692	596.686		
I	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp								70.910	70.910	0	13.290	1.512	11.778	0	84.200	72.422	11.778	0		
1	Sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất Trường Trung cấp nghề Ninh Hòa	BQLDA Phát triển tỉnh	Thị xã Ninh Hòa	2023-2024	22/NQ-HĐND ngày 14/4/2021	2663/QĐ-UBND ngày 23/9/2022; 3123/QĐ-UBND ngày 21/11/2022; 403/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	7.228	7.228	6.360	6.360		-90	-90			6.270	6.270		0		
2	Xây dựng Nhà xưởng thực hành tại cơ sở mới của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	Ban QLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2022-2024	118/NQ-HĐND ngày 19/10/2021	713/QĐ-UBND ngày 28/3/2023; 1528/QĐ-UBND ngày 04/7/2023	11.450	11.450	9.500	9.500		-50	-50			9.450	9.450		0		
3	Cải tạo, sửa chữa Trường Đại học Khánh Hòa	Ban QLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2023-2025	89/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	1189/QĐ-UBND ngày 06/5/2024	30.988	30.988	31.000	31.000		-1.000	-1.000			30.000	30.000		0		
4	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học (A) 12 phòng (03 tầng) Trường PHPT Trần Bình Trọng	Số GD&ĐT	Cam Lâm	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	389/QĐ-UBND ngày 05/02/2024	1.195	1.195				1.195		1.195		1.195	0	1.195	0		
5	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 11 phòng (02 tầng), cải tạo và nâng cấp đoạn tường rào - Trường THPT Ngô Gia Tự	Số GD&ĐT	Phường Cam Nghĩa, TP Cam Ranh	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	422/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	1.181	1.181				1.181		1.181		1.181		1.181			
6	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 18 phòng (02 tầng) - Trường THPT Phan Bội Châu	Số GD&ĐT	Cam Ranh	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	423/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	3.797	3.797				3.797		3.797		3.797		3.797			

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú		
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CBNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						
								Vốn NS tỉnh						Vốn NSTW, ODA		Vốn CBNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023		Vốn TW hỗ trợ	Vốn CBNS địa phương
7	Sửa chữa, cải tạo khối hành chính (02 tầng) - Trung tâm giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp Cam Ranh	Sở GD&ĐT	Cam Ranh	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	424/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	1.187	1.187				1.187		1.187		1.187				
8	Cải tạo và nâng cấp nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Tôn Đức Thắng	Sở GD&ĐT	Xã Ninh Lạc, TX Ninh Hòa	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	472/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	939	939				939		939		939				
9	Cải tạo và mở rộng nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Trần Quý Cáp	Sở GD&ĐT	Ninh Hòa	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	473/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.146	1.146				1.146		1.146		1.146				
10	Sửa chữa, cải tạo khối phòng học bộ môn 04 phòng (2 tầng) - Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Sở GD&ĐT	Nha Trang	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	474/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.172	1.172				1.172		1.172		1.172				
11	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 21 phòng (03 tầng), khối phòng học bộ môn (02 tầng) - Trường THPT Lê Hồng Phong	Sở GD&ĐT	Xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh	2023-2024	88/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	475/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.161	1.161				1.161		1.161		1.161				
12	Trường Tiểu học Khánh Nam; Hạng mục: Xây dựng 6 phòng học, khối phòng học bộ môn, cổng, tường rào, sân, nhà để xe, nhà bảo vệ	Ban QLDA các CTXD huyện Khánh Vĩnh	Xã Khánh Nam	2023-2025	08/NQ-HĐND ngày 29/4/2021	749/QĐ-UBND 31/8/2022	12.139	12.000		9.700	9.700	-250	-250		9.450	9.450			0	
13	Trường Tiểu học Khánh Thành; Hạng mục: Xây dựng 3 phòng học, khối phòng bộ môn, khối phòng hành chính, nhà để xe, nhà bảo vệ, tường rào, sân	Ban QLDA các CTXD huyện Khánh Vĩnh	Xã Khánh Thành	2023-2025	07/NQ-HĐND ngày 29/4/2021	748/QĐ-UBND 31/8/2022	12.333	12.000		9.800	9.800	-200	-200		9.600	9.600			0	
14	Trường Mẫu giáo Hòa Mĩ, xã Sơn Tân	Phòng GD&ĐT Cam Lâm	xã Sơn Tân	2023-2024	63/NQ-HĐND 17/12/2020; 40/NQ-HĐND ngày 20/12/2023	232/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	10.932	7.652		4.550	4.550	3.102	3.102		7.652	7.652			0	
II	Y tế, dân số và gia đình									0	0	0	300.000	300.000	0	300.000	300.000		0	
1	Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng		Nha Trang	2024-2027			400.000	400.000				300.000	300.000		300.000	300.000			0	
III	Văn hóa thông tin									17.950	17.950	0	120.312	-100	120.412	0	138.262	17.850	120.412	0

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025		Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú			
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CDNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ		Vốn CDNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023		Vốn TW hỗ trợ				
								Vốn NS tỉnh										Vốn NSTW, ODA	Vốn CDNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023
1	Tu bổ di tích Đình Thanh Châu	Sở VHHT	Ninh Hòa	2022-2024	149/NQ-HĐND ngày 10/12/2021	2764/QĐ-UBND ngày 16/11/2023; 3021/QĐ-UBND ngày 07/12/2023	2.950	2.950		2.950	2.950		-100	-100		2.850	2.850	0		
2	Tu bổ, tôn tạo di tích Thành cổ Diên Khánh	BQLDA Phát triển tỉnh	thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh	2022-2025	06/NQ-HĐND ngày 07/4/2022	3413/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	166.863	15.000	151.878 (nguồn thu để lại cho đầu tư của Trung tâm bảo tồn di tích)	15.000	15.000		120.412		120.412	135.412	15.000	120.412	bổ trí vốn theo Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 của HĐND tỉnh	
IV	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản								567.901	119.564	107.750		-15.363	6.512		-21.875	552.538	126.076	85.875	
1	Cảng cá động lực thuộc Trung tâm nghề cá lớn (giai đoạn 1)	Sở NN&PTNT	Cam Ranh	2017-2024	197/HĐND 20/7/2016	3235/QĐ-UBND 26/10/2016; 2439/QĐ-UBND 14/9/2020; 2106/QĐ-UBND ngày 22/7/2021; 3557/QĐ-UBND ngày 23/12/2022; 3363/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	171.483	37.483	134.000	107.750	107.750		-4.392	17.483		-21.875	103.358	17.483	85.875	bổ sung vốn theo văn bản số 2829/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh: Nguồn vốn TW bị hủy kế hoạch vốn là 21,875 tỷ đồng do vướng bồi thường, giải phóng mặt bằng
2	Cải tạo, nâng cấp kênh chính Nam hồ chứa Cam Ranh và kênh chính hồ chứa Suối Dầu (ADB8)	Sở NN&PTNT	Huyện Cam Lâm	2018-2025		1807/QĐ-UBND ngày 22/6/2018; 1337/QĐ-UBND ngày 08/5/2019	421.400	77.800	171.800	343.251	2.664		16	16		343.267	2.680	0		
3	Kè bờ phường Vĩnh Nguyên	Sở NN&PTNT	Nha Trang	2019-2023	03/NQ-HĐND ngày 10/4/2019	3335/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 2581/QĐ-CTUBND ngày 24/9/2020; 3221/QĐ-UBND ngày 25/11/2022; 683/QĐ-UBND ngày 24/3/2023; 2500/QĐ-UBND ngày 23/10/2023; 287/QĐ-UBND ngày 30/01/2024	162.831	62.831	100.000	65.000	65.000		-5.700	-5.700		59.300	59.300	0		
4	Lắp đặt hệ thống camera giám sát vận hành tại các hồ chứa nước do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa quản lý	Sở NN&PTNT	trên địa bàn tỉnh	2022-2024	51/NQ-HĐND ngày 19/7/2022; 37/NQ-HĐND ngày 21/7/2023	2501/QĐ-UBND ngày 23/10/2023	2.063	2.063		1.900	1.900		-67	-67		1.833	1.833	0		

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú					
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CBNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn CBNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023		Vốn TW hỗ trợ		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn CBNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn TW hỗ trợ	
								Vốn NS tỉnh															Vốn NSTW, ODA
5	Kê bờ tả, hữu sông Tô Giang, đoạn từ Quốc lộ 1A đến đập Hải Triều xã Vạn Phước	Phòng Kinh tế huyện Vạn Ninh	xã Vạn Phước	2021-2024	09/NQ-HĐND ngày 17/3/2021; 109/NQ-HĐND ngày 24/8/2021	545/QĐ-UBND ngày 17/6/2021; 871/QĐ-UBND ngày 27/8/2021; 3724/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	58.000	50.000		50.000	50.000		-5.220	-5.220		44.780	44.780	0					
V	Giao thông								183.206	168.206	0	20.970	-32.532	53.502	0	204.176	135.674	53.502	0				
1	Cầu huyện từ Vạn Giã đi Vạn Thắng (trên trục đường Nguyễn Huệ)	Sở GTVT	Vạn Ninh	2021-2024	54/NQ-HĐND ngày 29/9/2020	3357/QĐ-UBND ngày 06/12/2022; 1883/QĐ-UBND ngày 09/8/2023	44.106	44.106		40.000	40.000		-4.400	-4.400		35.600	35.600	0					
2	Mở rộng, cải tạo một số vị trí đường cong nằm trên đường đèo Khánh Sơn	Sở GTVT	Khánh Sơn	2021-2024	56/NQ-HĐND ngày 29/9/2020	1310/QĐ-UBND ngày 13/6/2023; 2067/QĐ-UBND ngày 05/9/2023	29.271	29.271		28.206	28.206		-6.600	-6.600		21.606	21.606	0					
3	Sửa chữa đường ĐT.651E (Xuân Sơn)	Sở GTVT	Vạn Ninh	2023-2024	101/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	779/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	9.699	9.699					9.347	9.347		9.347	9.347						
4	Sửa chữa đường ĐT.652D (Tỉnh lộ 1B)	Sở GTVT	Ninh Hòa	2023-2024	99/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	784/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	4.146	4.146					3.944	3.944		3.944	3.944						
5	Sửa chữa đường ĐT.657I (Nguyễn Tất Thành)	Sở GTVT	Nha Trang và Cam Lâm	2023-2024	102/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	783/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	6.799	6.799					6.542	6.542		6.542	6.542						
6	Sửa chữa đường ĐT.657K (Đường lên Khu du lịch Yersin)	Sở GTVT	Cam Lâm	2023-2024	104/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	781/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	9.922	9.922					9.568	9.568		9.568	9.568						
7	Sửa chữa đường ĐT.651D (Tỉnh lộ 7)	Sở GTVT	Ninh Hòa	2023-2024	100/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	785/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	5.314	5.314					5.067	5.067		5.067	5.067						
8	Sửa chữa đường ĐT.656 (Tỉnh lộ 9)	Sở GTVT	Cam Lâm	2023-2024	103/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	782/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	6.766	6.766					6.488	6.488		6.488	6.488						

STT	Dan h mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú			
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CDNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023		Vốn TW hỗ trợ	Vốn CDNS địa phương		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn TW hỗ trợ				
								Vốn NS tỉnh											Vốn NSTW, ODA	Vốn CDNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ
9	Sửa chữa đường ĐT.653 (Tỉnh lộ 2)	Sở GTVT	Diên Khánh	2023-2024	105/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	780/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	13.000	13.000				12.546		12.546			12.546		12.546		
15	Đường D30 - Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp	BQL DABT XD các CT NN&PTNT	Nha Trang	2018-2024	262/HĐND ngày 23/8/2018	3286/QĐ-UBND 31/10/2018; 3216/QĐ-UBND ngày 30/11/2020; 1074/QĐ-UBND ngày 15/5/2023; 78/QĐ-UBND ngày 11/01/2024	129.534	129.534		115.000	100.000			-21.532	-21.532			93.468	78.468	0	
VI	Cấp nước, thoát nước																				
1	Nâng cấp Hệ thống cấp nước Diên Sơn- Diên Điền	TT Nước sạch và VSMT Nông thôn	Huyện Diên Khánh	2022-2024	07/NQ-HĐND ngày 15/01/2021	1429/QĐ-UBND ngày 26/6/2023	7.004	7.004		7.000	7.000			-934	-934			6.066	6.066	0	
VII	Công nghệ thông tin																				
1	Trung tâm điều hành thông tin, hỗ trợ khách du lịch	Sở Du lịch	Nha Trang	2022-2024	54/NQ-HĐND ngày 19/7/2022	2476/QĐ-UBND ngày 20/10/2023	4.725	4.725		4.700	4.700			-260	-260			4.440	4.440	0	
VIII	Quản lý nhà nước																				
1	Sửa chữa, cải tạo Trụ sở làm việc tạm các cơ quan tỉnh Tại số 178 Trần Quý Cáp, số 135 Thống Nhất, số 05 đường 02 tháng 4 thành phố Nha Trang	BQLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2023-2024	96/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	393/QĐ-UBND ngày 05/02/2024	6.216	6.216		5.000	5.000			342	342			5.342	5.342	0	
2	Sửa chữa, cải tạo Trụ sở làm việc tạm tại số 05 Pasteur, thành phố Nha Trang	BQLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2023-2024	97/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	392/QĐ-UBND ngày 05/02/2024	13.926	13.926		10.000	10.000			2.600	2.600			12.600	12.600	0	
IX	Quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội																				
1	Đường Quốc lộ 1A đi cầu Bến Miếu - đoạn Quốc lộ đến Tiểu đoàn 2-E23	CA tỉnh	Nha Trang	2016-2024	33/NQ-HĐND ngày 09/12/2015; 129/NQ-HĐND ngày 14/12/2023	3115/QĐ-UBND 30/10/2015; 2785/QĐ-UBND 15/10/2020; 2270/QĐ-UBND ngày 06/8/2021; 3696/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	109.058	39.058	70.000	63.427	0	63.427	43.703	88.785			-45.082	107.130	88.785	18.345	bổ sung vốn theo văn bản số 2829/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh: Nguồn vốn TW bị hủy kế hoạch vốn là 45,082 tỷ đồng do vướng bởi thường, giải phóng mặt bằng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú	
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CDNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn CDNS địa phương		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn TW hỗ trợ		
								Vốn NS tỉnh											Vốn NSTW, ODA
X	Các chính đầu tư công khác theo quy định							639.079	138.166	492.466	41.550	41.550	0	680.629	179.716	492.466			
1	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025			2021-2025	32/NQ-HĐND ngày 30/6/2022; 20/NQ-HĐND ngày 02/6/2023		544.563	52.097	492.466	544.563	43.650	492.466	6.500	6.500	551.063	50.150	492.466		
2	Trả nợ quyết toán							44.516	44.516		19.520	19.520		64.036	64.036	0			
3	Hỗ trợ cấp bù lãi suất đối với các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng				11/2021/NQ-HĐND ngày 19/10/2021					50.000	50.000	15.530	15.530	65.530	65.530	0			
XI	Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện đầu tư theo ngành, lĩnh vực							290.000	290.000	0	243.810	243.810	0	533.810	533.810	0			
(1)	Thị xã Ninh Hòa							130.000	130.000	0	59.310	59.310	0	189.310	189.310	0			
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho thị xã Ninh Hòa										4.310	4.310		4.310	4.310	0	văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh; văn bản tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh		
2	Hỗ trợ các ngành, lĩnh vực khác của thị xã Ninh Hòa							130.000	130.000		55.000	55.000		185.000	185.000	0	văn bản số 2791/UBND-KT ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh		
(2)	Thành phố Nha Trang							0	0	0	12.600	12.600	0	12.600	12.600	0			
1	Hỗ trợ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học và THCS thành phố Nha Trang										12.600	12.600		12.600	12.600	0	Thông báo số 483/TB-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh		
(3)	Thành phố Cam Ranh							160.000	160.000	0	98.600	98.600	0	258.600	258.600	0			
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho thành phố Cam Ranh										2.600	2.600		2.600	2.600	0	văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh; văn bản tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh		

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú	
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CBNS địa phương	Nguồn tăng thu năm 2023		Vốn TW hỗ trợ	Vốn CBNS địa phương		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn TW hỗ trợ		
								Vốn NS tỉnh											Vốn NSTW, ODA
2	Hỗ trợ các ngành, lĩnh vực khác của thành phố Cam Ranh							160.000	160.000		96.000	96.000		256.000	256.000		0	2835/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh; 2748/UBND-KT ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh; văn bản số 11263/UBND-KT ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh	
(4)	Huyện Diên Khánh							0	0	0	8.630	8.630		0	8.630	8.630		0	
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho huyện Diên Khánh										6.700	6.700		6.700	6.700		0	văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh	
2	Hỗ trợ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học và THCS huyện Diên Khánh										1.930	1.930		1.930	1.930		0	Thông báo số 483/TB-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh	
(5)	Huyện Cam Lâm							0	0	0	10.260	10.260		0	10.260	10.260		0	
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho huyện Cam Lâm										4.600	4.600		4.600	4.600		0	văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh	
2	Hỗ trợ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học và THCS huyện Cam Lâm										5.660	5.660		5.660	5.660		0	Thông báo số 483/TB-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh	
(6)	Huyện Khánh Sơn							0	0	0	13.200	13.200		0	13.200	13.200		0	
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho huyện Khánh Sơn										5.200	5.200		5.200	5.200		0	văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh; văn bản tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh	
2	Đầu tư công trình nước sinh hoạt huyện Khánh Sơn										8.000	8.000		8.000	8.000		0	văn bản số 4497/UBND-KT ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh	
(7)	Huyện Khánh Vĩnh							0	0	0	19.870	19.870		0	19.870	19.870		0	

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú	
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Vốn CBNS địa phương	Vốn TW hỗ trợ		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn CBNS địa phương		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn TW hỗ trợ		
								Vốn NS tỉnh											Vốn NSTW, ODA
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho huyện Khánh Vĩnh										4.170	4.170			4.170	4.170		văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh	
2	Hỗ trợ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học và THCS huyện Khánh Vĩnh										15.700	15.700			15.700	15.700		Thông báo số 483/TB-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh	
(8)	Huyện Vạn Ninh							0	0	0	21.340	21.340		0	21.340	21.340	0		
1	Hỗ trợ khắc phục thiên tai cho huyện Vạn Ninh										2.400	2.400			2.400	2.400		văn bản số 2865/UBND-KT ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh; văn bản tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh	
2	Hỗ trợ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học và THCS huyện Vạn Ninh										10.400	10.400			10.400	10.400		Thông báo số 483/TB-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh	
3	Đầu tư công trình nước sinh hoạt huyện Vạn Ninh										8.540	8.540			8.540	8.540		văn bản số 3475/UBND-KT ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh; văn bản số 4934/UBND-KT ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh.	
XII	Dự phòng để xử lý các vấn đề phát sinh trong kế hoạch trung hạn							10.183.465	10.036.565		-651.285	-651.285			9.532.180	9.385.280			

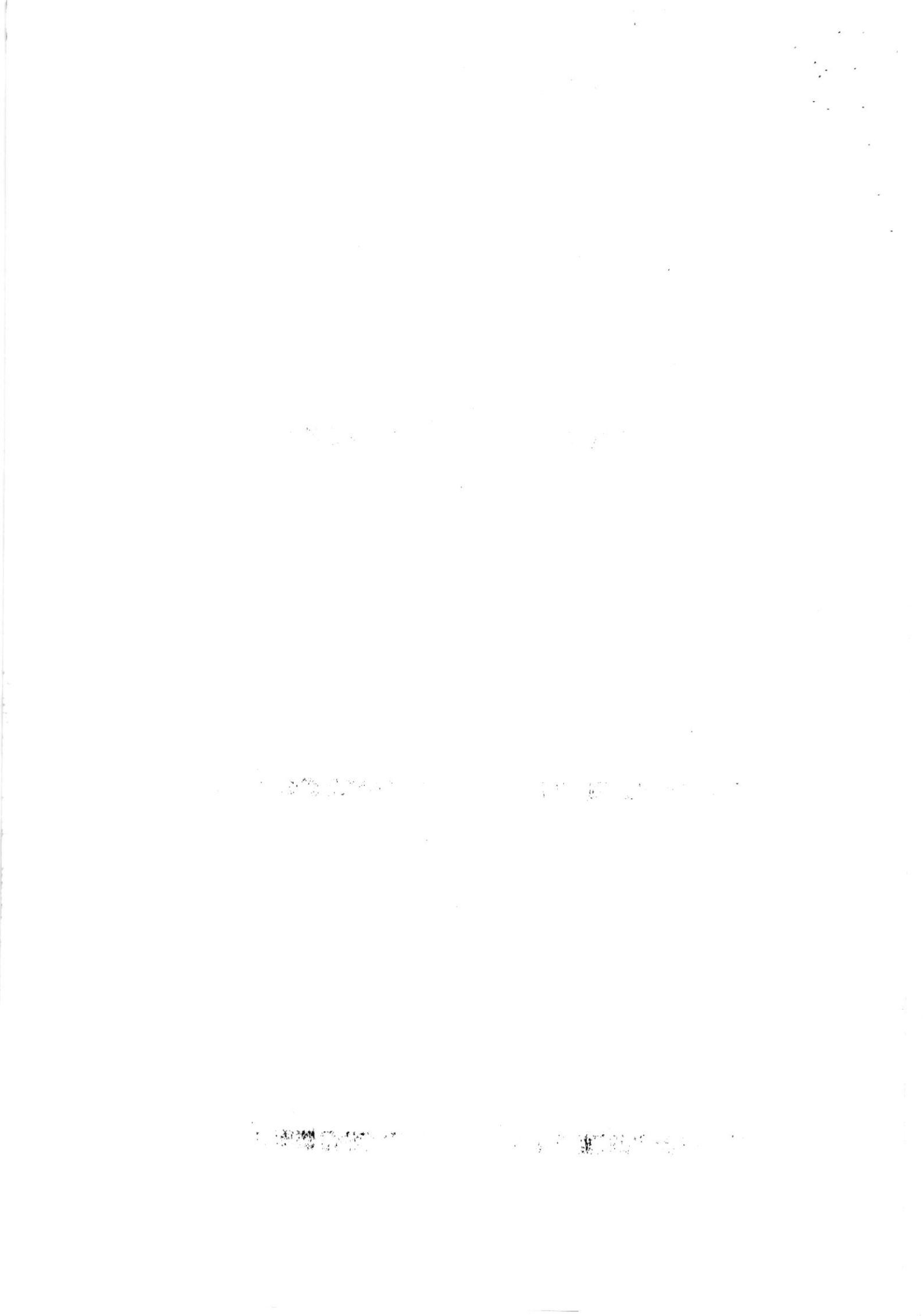
PHỤ LỤC 2

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 BỐ TRÍ CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025 sau khi điều chỉnh			Ghi chú				
					Số Quyết định; ngày, tháng, năm	TMBT		Tổng số (tất cả nguồn vốn)	Trong đó			Tổng số (tất cả nguồn vốn)	Trong đó			Tổng số (tất cả nguồn vốn)		Trong đó			
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)	NSTW		NS tỉnh	NSTW	Ngân sách tỉnh		Ngân sách huyện	NSTW	Ngân sách tỉnh			Ngân sách huyện	NSTW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
	TỔNG SỐ							44.000	44.000	0	0	9.264	0	6.500	2.764	53.264	44.000	6.500	2.764		
	Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo							44.000	44.000	0	0	9.264	0	6.500	2.764	53.264	44.000	6.500	2.764		
	Huyện Khánh Sơn							44.000	44.000	0	0	9.264	0	6.500	2.764	53.264	44.000	6.500	2.764		
1	Xây dựng tuyến đường từ thôn Tha Mang, xã Ba Cùm Bắc đi thôn Tà Lương thị trấn Tô Hạp	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	Xã Ba Cùm Bắc, Thị trấn Tô Hạp	2022-2025	2095/QĐ-UBND ngày 03/10/2022; 517/QĐ-UBND 19/4/2024	26.292	22.000	1.528	22.000	22.000			4.292		1.528	2.764	26.292	22.000	1.528	2.764	Điều chỉnh theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh
2	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Sơn Bình đi xã Sơn Hiệp	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	Xã Sơn Bình, Sơn Hiệp	2022-2025	1698/QĐ-UBND 09/8/2022; 518/QĐ-UBND 19/4/2024	26.972	22.000	4.972	22.000	22.000			4.972		4.972		26.972	22.000	4.972		



Số: /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2024 theo các Phụ lục 1, 2 và 3 đính kèm.

Điều 2. Giữ nguyên các nội dung khác của Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 và Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của HĐND tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp ... thông qua ngày tháng năm 2024./.

CHỦ TỊCH**Nơi nhận:**

- UBTVQH, CP;
- Bộ TC, Bộ KHĐT;
- Ban thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, HDT, VN.

PHỤ LỤC 1
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bỏ tri từ khởi công đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Ghi chú		
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Vốn XSKT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
							Vốn NS tỉnh	Vốn NSTW, ODA							Vốn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Vốn XSKT		Vốn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Vốn XSKT		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn XDCB tập trung
	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH QUẢN LÝ									1.289.406	729.184	552.022	8.200	185.692	0	0	0	185.692	1.475.098	729.184	552.022	8.200	185.692	
I	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp									44.200	36.000	0	8.200	14.475	2.697	0	0	11.778	58.675	38.697	0	8.200	11.778	
1	Cải tạo, sửa chữa Trường Đại học Khánh Hòa	BQLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2023-2025	89/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	1189/QĐ-UBND ngày 06/5/2024	30.988	30.988		0				7.135	7.135				7.135	7.135	0	0		
2	Sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất Trường Trung cấp nghề Ninh Hòa	BQLDA Phát triển tỉnh	Thị Xã Ninh Hòa	2023-2024	22/NQ-HĐND ngày 14/4/2021	2663/QĐ-UBND ngày 23/9/2022; 3123/QĐ-UBND ngày 21/11/2022; 403/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	7.228	7.228	4.700	1.660			1.660	-90			-90		1.570	0	0	1.570		
3	Xây dựng Nhà xưởng thực hành tại cơ sở mới của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	Ban QLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2022-2024	118/NQ-HĐND ngày 19/10/2021	713/QĐ-UBND ngày 28/3/2023; 1528/QĐ-UBND ngày 04/7/2023	11.450	11.450	8.460	1.040			1.040	-50			-50		990	0	0	990		
4	Trường Tiểu học Khánh Nam, Hạng mục: Xây dựng 6 phòng học, khối phòng học bộ môn, công, tường rào, sân, nhà để xe, nhà bảo vệ	Ban QLDA các CTXD huyện Khánh Vĩnh	Xã Khánh Nam	2023-2025	08/NQ-HĐND ngày 29/4/2021	749/QĐ-UBND ngày 31/8/2022	12.139	12.000	7.000	2.700			2.700	-250			-250		2.450	0	0	2.450		
5	Trường Tiểu học Khánh Thành, Hạng mục: Xây dựng 3 phòng học, khối phòng bộ môn, khối phòng hành chính, nhà để xe, nhà bảo vệ, tường rào, sân	Ban QLDA các CTXD huyện Khánh Vĩnh	Xã Khánh Thành	2023-2025	07/NQ-HĐND ngày 29/4/2021	748/QĐ-UBND ngày 31/8/2022	12.333	12.000	7.000	2.800			2.800	-200			-200		2.600	0	0	2.600		
6	Trường Mẫu giáo Hoa Mĩ, xã Sơn Tân	Ban QLDA Cam Lâm	xã Sơn Tân	2023-2024	63/NQ-HĐND ngày 17/12/2020; 40/NQ-HĐND ngày 20/12/2023	232/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	10.932	7.652	0	0				7.652	7.062		590		7.652	7.062	0	590		
7	Trường THCS Sơn Lâm	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	xã Sơn Bình	2024-2025	1251/QĐ-UBND ngày 01/10/2020; 08/NQ-HĐND ngày 27/02/2024	1059/QĐ-UBND ngày 05/6/2024	22.000	22.000	0	0				6.500	6.500				6.500	6.500	0	0		
8	Trường Mầm non Sao Mai	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	xã Ba Cùn Bắc	2021-2025	32/NQ-HĐND ngày 24/11/2020; 07/NQ-HĐND ngày 27/02/2024	3598/QĐ-UBND ngày 23/11/2023	27.000	27.000	0	12.000			12.000	-2.000	-2.000				10.000	10.000	0	0		
9	Trường mầm non Phong Lan	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	xã Sơn Lâm	2023-2025	33/NQ-HĐND ngày 24/11/2020	2592/QĐ-UBND ngày 14/10/2021	24.000	24.000	0	24.000			24.000	-16.000	-16.000				8.000	8.000	0	0		

STT	Đanh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Lấy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Chỉ chú			
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:	
							Vốn NS	Vốn NSTW, ODA				Vốn XDCB tập trung	Vốn SDD trong cân đối			Vốn XDCB tập trung	Vốn SDD trong cân đối				Vốn XDCB tập trung	Vốn SDD trong cân đối
10	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học (A) 12 phòng (03 tầng) Trường THPT Trần Bình Trọng	Sở GD&ĐT	Cam Lâm	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	389/QĐ-UBND ngày 05/02/2024	1.195	1.195	1.195	1.195	1.195	0	0	0	0	1.195	0	0	1.195			
11	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 11 phòng (02 tầng), cải tạo và nâng cấp đoàn trường rào - Trường THPT Ngô Gia Tự	Sở GD&ĐT	Phường Cam Nghĩa, TP Cam Ranh	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	423/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	1.181	1.181	1.181	1.181	1.181	0	0	0	1.181	0	0	1.181				
12	Sửa chữa, cải tạo khối hành chính (02 tầng) - Trường THPT Phan Bội Châu	Sở GD&ĐT	Cam Ranh	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	423/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	3.797	3.797	3.797	3.797	3.797	0	0	0	3.797	0	0	3.797				
13	Sửa chữa, cải tạo khối hành chính (02 tầng) - Trung tâm giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp Cam Ranh	Sở GD&ĐT	Cam Ranh	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	424/QĐ-UBND ngày 06/02/2024	1.187	1.187	1.187	1.187	1.187	0	0	0	1.187	0	0	1.187				
14	Cải tạo và nâng cấp nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Tôn Đức Thắng	Sở GD&ĐT	Xã Ninh Lạc, TX Ninh Hòa	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	472/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	939	939	939	939	939	0	0	0	939	0	0	939				
15	Cải tạo và mở rộng nhà vệ sinh học sinh - Trường THPT Trần Quý Cáp	Sở GD&ĐT	Ninh Hòa	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	473/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.146	1.146	1.146	1.146	1.146	0	0	0	1.146	0	0	1.146				
16	Sửa chữa, cải tạo khối phòng học bộ môn 04 phòng (2 tầng) - Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Sở GD&ĐT	Ninh Trung	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	474/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.172	1.172	1.172	1.172	1.172	0	0	0	1.172	0	0	1.172				
17	Sửa chữa, cải tạo khối lớp học 21 phòng (03 tầng), khối phòng học bộ môn (02 tầng) - Trường THPT Lê Hồng Phong	Sở GD&ĐT	Xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh	2023-2024	88/NQ-HBND ngày 07/12/2023	475/QĐ-UBND ngày 20/02/2024	1.161	1.161	1.161	1.161	1.161	0	0	0	1.161	0	0	1.161				
II	Khoa học, công nghệ																					
1	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN Khánh Hòa	Sở KH&CN	NT	2016-2025	21/NQ-HBND ngày 26/10/2015; 137/NQ-HBND ngày 10/12/2021	3154/QĐ-UBND ngày 30/10/2015; 3217/QĐ-UBND ngày 30/11/2020; 448/QĐ-UBND ngày 30/03/2022; 448/QĐ-UBND ngày 25/02/2024	137.215	137.215	47.636	84.500	84.500	0	0	0	-43.000	74.500	0	0	74.500			
2	Trạm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Sở KH&CN	DK	2019-2025	21/NQ-HBND ngày 26/10/2015; 139/NQ-HBND ngày 10/12/2021	3323/QĐ-UBND ngày 31/10/2016; 3257/QĐ-UBND ngày 07/12/2020; 1261/QĐ-UBND ngày 09/05/2022; 783/QĐ-UBND ngày 25/02/2024	97.586	97.586	14.300	33.000	33.000	0	0	0	-3.000	30.000	0	0	30.000			

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Lấy kế hoạch vốn đã bố trí từ thời điểm công bố kết quả năm 2023	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Ghi chú			
						Số quyết định phê duyệt đầu tư	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:	
							Vốn NS tỉnh	Vốn NSTW, ODA				Vốn XDCB tập trung	Vốn SDD trong cân đối			Vốn XDCB tập trung	Vốn SDD trong cân đối				Vốn XDCB tập trung	Vốn SDD trong cân đối
5	Đầu tư bảo vệ và phát triển rừng khu vực Vạn Ninh, Ninh Hòa giải đoạn 2021 - 2025	BQL Rừng phòng hộ Bắc Khánh Hòa	Ninh Hòa, Vạn Ninh	2021-2025	47/NQ-HBND ngày 14/4/2021	5.880	5.880	1.880	1.880	4.000	-480	-480	1.400	1.400	0	0						
6	Đầu tư bảo vệ và phát triển rừng khu vực Nam Khánh Vĩnh giải đoạn 2021 - 2025	Chiến y TNHH MTV Lâm nghiệp Khánh Hòa	KV	2021-2025	48/NQ-HBND ngày 14/4/2021	1.837	1.837	140	140	776	23	23	163	163	0	0						
7	Bảo vệ và phát triển rừng khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà giải đoạn 2021 - 2025	BQL Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà	CL, DK, KS, KV	2021-2025	49/NQ-HBND ngày 14/4/2021	1.659	1.659	460	460	1.199	-327	-327	133	133	0	0						
8	Đầu tư bảo vệ và phát triển rừng khu vực Cam Lâm - Cam Ranh - Khánh Sơn giải đoạn 2021 - 2025	BQL Rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa	CL, CR, KS	2021-2025	50/NQ-HBND ngày 14/4/2021	10.350	10.350	2.099	2.099	6.186	-299	-299	1.800	1.800	0	0						
9	Kê bờ tá, hữu sông Tô Giang, đoạn từ Quốc lộ 1A đến đập Hải Triều xã Vạn Phước	BQL Rừng phòng hộ Nam Khánh Hòa	xã Vạn Phước	2021-2024	09/NQ-HBND ngày 17/3/2021; 109/NQ-HBND ngày 24/6/2021	58.000	50.000	15.110	15.110	34.890	-5.220	-5.220	9.890	9.890	0	0						
VI	Giao thông					115.938	110.938	5.000	5.000	0	44.970	-3.532	160.908	107.406	0	0	53.502					
1	Cầu huyện từ Vạn Giã đi Vạn Thắng (trên trục đường Nguyễn Huệ)	Sở GTVT	Vạn Ninh	2021-2024	54/NQ-HBND ngày 25/9/2020	44.106	44.106	19.700	19.700	20.300	-4.400	-4.400	15.300	15.300	0	0						
2	Mở rộng, cải tạo một số vị trí đường công nông trên đường đèo Khánh Sơn	Sở GTVT	Khánh Sơn	2021-2024	56/NQ-HBND ngày 25/9/2020	29.271	29.271	19.706	19.706	8.500	-6.600	-6.600	13.106	13.106	0	0						
3	Dự án thành phần 2 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giải đoạn 1 (Tầu đừ án giải phóng mặt bằng đoạn đi qua địa phận tỉnh Khánh Hòa)	UBND thị xã Ninh Hòa	Ninh Hòa	2022-2026	58/2022/QHLS ngày 16/6/2022	10.436.543	1.100	1.100	1.100	0	-1.000	-1.000	100	100	0	0						
4	Sửa chữa đường Xóm Mới - xã Cam Thịnh Tây	Sở GTVT	Cam Ranh	2024-2025	20/NQ-HBND ngày 28/3/2024	11.660	11.660	0	0	0	11.000	11.000	11.000	11.000	0	0						
5	Sửa chữa đường ĐT. 653D (Hương lộ 62)	Sở GTVT	Diên Khánh	2024	21/NQ-HBND ngày 28/3/2024	12.088	12.088	0	0	0	12.000	12.000	12.000	12.000	0	0						
6	Sửa chữa đường ĐT. 654B (Tỉnh lộ 8B)	Sở GTVT	Khánh Vĩnh	2024-2025	19/NQ-HBND ngày 28/3/2024	13.759	13.759	0	0	0	13.000	13.000	13.000	13.000	0	0						
7	Sửa chữa đường ĐT. 651E (Xuân Sơn)	Sở GTVT	Vạn Ninh	2023-2024	101/NQ-HBND ngày 08/12/2023	9.699	9.699				9.347		9.347	0	0	0	9.347					

STT	Dan h mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Lấy kế Lấy kế vốn đã bố trí từ khởi công đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024				Ghi chú				
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						
							Vốn NS tỉnh	Trong đó:				Vốn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Vốn XSKT		Vốn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Vốn XSKT		Nguồn tăng thu năm 2023	Vốn XDCB tập trung		Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Vốn XSKT	Nguồn tăng thu năm 2023	
								Vốn NSTW, ODA																		Vốn NS tỉnh
8	Sửa chữa đường ĐT.652D (Tỉnh lộ 1B)	Sở GTVT	Ninh Hòa	2023-2024	99/NQ-HBND ngày 08/12/2023	784/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	4.146	4.146					3.944				3.944	3.944	0	0	0	3.944				
9	Sửa chữa đường ĐT.657I (Nguyễn Tất Thành)	Sở GTVT	Nha Trang và Cam Lâm	2023-2024	102/NQ-HBND ngày 08/12/2023	783/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	6.799	6.799					6.542				6.542	6.542	0	0	0	6.542				
10	Sửa chữa đường ĐT.657K (Đường lên Khu du lịch Yersin)	Sở GTVT	Cam Lâm	2023-2024	104/NQ-HBND ngày 08/12/2023	781/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	9.922	9.922					9.568				9.568	9.568	0	0	0	9.568				
11	Sửa chữa đường ĐT.651D (Tỉnh lộ 7)	Sở GTVT	Ninh Hòa	2023-2024	100/NQ-HBND ngày 08/12/2023	785/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	5.314	5.314					5.067				5.067	5.067	0	0	0	5.067				
12	Sửa chữa đường ĐT.656 (Tỉnh lộ 9)	Sở GTVT	Cam Lâm	2023-2024	103/NQ-HBND ngày 08/12/2023	782/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	6.766	6.766					6.488				6.488	6.488	0	0	0	6.488				
13	Sửa chữa đường ĐT.653 (Tỉnh lộ 2)	Sở GTVT	Diên Khánh	2023-2024	105/NQ-HBND ngày 08/12/2023	780/QĐ-SGTVT ngày 26/12/2023	13.000	13.000					12.546				12.546	12.546	0	0	0	12.546				
14	Cầu qua sông Kim Bông	BQLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2021-2025	13/NQ-HBND ngày 09/7/2019	2955/QĐ-UBND ngày 30/10/2020; 3414/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	131.731	131.731	39.917	5.000	5.000		-5.000		-5.000		0	0	0	0	0	0				
15	Đường D30 - Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp	BQL DABT XD các CT NN&PTNT	Nha Trang	2018-2024	262/HBND ngày 23/8/2018	3286/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 3216/QĐ-UBND ngày 30/11/2020; 1074/QĐ-UBND ngày 15/5/2023; 78/QĐ-UBND ngày 11/01/2024	129.534	129.534	91.028	28.432	28.432		-19.532		-19.532		8.900	8.900	0	0	0	0				
16	Cầu qua sông Cái Ninh Bình - Ninh Phụng	Ban QLDA các CTXD Ninh Hòa	N.Bình - N.Xuân	2023-2025	35/NQ-HBND ngày 16/10/2020	3799/QĐ-CTUBND ngày 20/9/2022; 15767/QĐ-CTUBND ngày 17/11/2023	59.510	42.000	0	42.000	42.000		-8.000		-8.000		34.000	34.000	0	0	0	0				
VII	Hạ tầng khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế												87.556	87.556	0	0	-43.789	-43.789	0	0	43.767	43.767	0	0		
1	Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.652B và ĐT.652D (đoạn từ đường ĐT.652 đến Quốc lộ 26B)	BQL KKT Văn phong	Ninh Hòa	2023-2026	80/NQ-HBND ngày 28/7/2021	182/QĐ-KKT ngày 31/10/2022	816.173	416.173	400.000	100.100	87.556	87.556		-43.789		-43.789		43.767	43.767	0	0	0				
VIII	Cấp nước, thoát nước												5.000	5.000	0	0	-934	-934	0	0	4.066	4.066	0	0		
1	Nâng cấp Hệ thống cấp nước Diên Sơn- Diên Điện	TT Nước sạch và VSMT Nông thôn	Huyện Diên Khánh	2022-2024	07/NQ-HBND ngày 15/01/2021	1429/QĐ-UBND ngày 26/6/2023	7.004	7.004	2.000	5.000	5.000		-934		-934		4.066	4.066	0	0	0	0				
IX	Công nghệ thông tin												4.700	4.700	0	0	-260	-260	0	0	4.440	4.440	0	0		

PHỤ LỤC 2

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 BỐ TRÍ CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn ngân sách tỉnh bố trí năm 2024	Điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách tỉnh bố trí năm 2024	Kế hoạch vốn ngân sách tỉnh bố trí năm 2024 sau khi điều chỉnh	Ghi chú	
					Số Quyết định; ngày, tháng, năm	TMDT						
						Tổng số (tất cả nguồn vốn)	NSTW					NS tỉnh
TỔNG SỐ												
Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo												
Huyện Khánh Sơn												
1	Xây dựng tuyến đường từ thôn Tha Mang, xã Ba Cùm Bắc đi thôn Tà Lương thị trấn Tô Hạp	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	Xã Ba Cùm Bắc, Thị trấn Tô Hạp	2022-2025	2095/QĐ-UBND ngày 03/10/2022; 517/QĐ-UBND 19/4/2024	26.292	22.000	1.528		1.528	1.528	
2	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Sơn Bình đi xã Sơn Hiệp	Ban QLDA các CTXD Khánh Sơn	Xã Sơn Bình, Sơn Hiệp	2022-2025	1698/QĐ-UBND 09/8/2022; 518/QĐ-UBND 19/4/2024	26.972	22.000	4.972		4.972	4.972	

PHỤ LỤC 3
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 (đợt 3)

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NS tỉnh 2024	Ghi chú
				Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh		
	TỔNG SỐ						97.640	
I	PHÂN BỐ ĐỢT 1				90.941	64.866	64.866	
II	PHÂN BỐ ĐỢT 2				7.263	3.888	3.888	
III	PHÂN BỐ ĐỢT 3				54.257	28.886	28.886	
1	Thành phố Cam Ranh				13.700	9.110	9.110	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025							
	Xã Cam Phước Đông				2.995	2.097	2.097	
	Sửa chữa đường 20, thôn Tân Hiệp	UBND xã Cam Phước Đông	2024	170/QĐ-UBND ngày 28/3/2024	1.000	700	700	
	Cầu ông Lân đường nội đồng, thôn Tân Hiệp	UBND xã Cam Phước Đông	2024	250/QĐ-UBND ngày 10/5/2024	995	697	697	
	Đường nội đồng ông Công, thôn Thống Nhất	UBND xã Cam Phước Đông	2024	251/QĐ-UBND ngày 14/5/2024	1.000	700	700	
	Xã Cam Thịnh Tây				2.400	1.680	1.680	
	Nâng cấp, mở rộng đường trục thôn Thịnh Sơn (đoạn tiếp giáp đường gom cao tốc đến nhà ông Mang Thương), xã Cam Thịnh Tây	UBND xã Cam Thịnh Tây	2024	84/QĐ-UBND ngày 14/5/2024	1.200	840	840	
	Xây dựng taluy hai đầu cầu đường vào khu sản xuất tuyến 2, thôn Thịnh Sơn	UBND xã Cam Thịnh Tây	2024	85/QĐ-UBND ngày 14/5/2024	1.200	840	840	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025							
	Xã Cam Bình				2.989	2.092	2.092	
	Nâng cấp cầu cũ thôn Bình Ba Tây	UBND xã Cam Bình	2024	90/QĐ-UBND ngày 14/5/2024	1.500	1.050	1.050	
	Nâng cấp cầu cũ thôn Bình Hưng	UBND xã Cam Bình	2024	91/QĐ-UBND ngày 14/5/2024	1.489	1.042	1.042	
	Xã Cam Thành Nam				5.316	3.241	3.241	
	Sửa chữa đường liên thôn tuyến 10 (từ nhà ông Trần Ngọc Thuận đến giáp tuyến 7) thôn Quảng Phúc	UBND xã Cam Thành Nam	2024	634/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	979	685	685	
	Sửa chữa đường liên thôn tuyến số 3 thôn Quảng Phúc	UBND xã Cam Thành Nam	2024	637/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	1.133	793	793	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NS tỉnh 2024	Ghi chú
				Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh		
	Sửa chữa đường liên thôn tuyến số 16 (từ cầu chợ đến ngã tư tuyến 4)	UBND xã Cam Thành Nam	2024	636/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	1.133	793	793	
	Sửa chữa đường liên thôn tuyến số 16 (từ cầu chợ đến ngã 4 đường liên thôn tuyến số 1)	UBND xã Cam Thành Nam	2024	640/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	872	610	610	
	Xây dựng khu vui chơi giải trí cho người già và trẻ em	UBND xã Cam Thành Nam	2024	630/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	1.199	360	360	
2	Huyện Vạn Ninh				18.592	6.777	6.777	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024							
	Xã Vạn Thạnh				5.392	2.336	2.336	
	Đầu tư hệ thống điện cho các thôn Ninh Đào, Ninh Tân, Diệp Sơn	UBND xã Vạn Thạnh	2024	560/QĐ-UBND ngày 31/5/2024	1.796	1.257	1.257	
	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Vạn Thạnh	Phòng GD&ĐT Vạn Ninh	2024	528/QĐ-UBND ngày 21/5/2024	1.198	359	359	
	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Vạn Thạnh 2	Phòng GD&ĐT Vạn Ninh	2024	529/QĐ-UBND ngày 23/5/2024	1.199	360	360	
	Cải tạo, sửa chữa trường TH và THCS Vạn Thạnh	Phòng GD&ĐT Vạn Ninh	2024	537/QĐ-UBND ngày 23/5/2024	1.199	360	360	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024							
	Xã Vạn Thắng				1.199	839	839	
	Đèn chiếu sáng, biển báo, biển chỉ dẫn các trục đường xã	UBND xã Vạn Thắng	2024	533/QĐ-UBND ngày 23/5/2024	1.199	839	839	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025							
	Xã Vạn Bình				5.091	1.528	1.528	
	Trung tâm văn hóa - thể thao xã (Hạng mục Hội trường nhà văn hóa)	UBND xã Vạn Bình	2024	541/QĐ-UBND ngày 27/5/2024	3.996	1.199	1.199	
	Sửa chữa, nâng cấp chợ Trung Đồng	UBND xã Vạn Bình	2024	545/QĐ-UBND ngày 27/5/2024	1.095	329	329	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2025							
	Xã Vạn Phú				5.562	1.669	1.669	
	Trường THCS Mê Linh	Phòng GD&ĐT Vạn Ninh	2024-2025	534/QĐ-UBND ngày 23/5/2024	5.562	1.669	1.669	
*	Hỗ trợ đầu tư nâng chất lượng tiêu chí							
	Xã Vạn Lương				1.199	360	360	
	Trung tâm văn hóa thể dục thể thao xã	UBND xã Vạn Lương	2024	489/QĐ-UBND ngày 08/5/2024	1.199	360	360	
	Xã Vạn Thọ				149	45	45	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NS tỉnh 2024	Ghi chú
				Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh		
	Sửa chữa, nâng cấp chợ Cỏ Mã	UBND xã Vạn Thọ	2024	526/QĐ-UBND ngày 20/5/2024	149	45	45	
3	Huyện Khánh Vĩnh				2.807	1.641	1.641	
*	Hỗ trợ đầu tư nâng số tiêu chí đạt được							
	Xã Khánh Hiệp				1.995	1.397	1.397	
	Nối tiếp Tuyến B3 Tuyến từ nhà ông Lâm Văn Hứng đến Sông Chò thôn Ba Căng (B3) giai đoạn cuối.	UBND xã Khánh Hiệp	2024	114/QĐ-UBND ngày 31/5/2024	998	699	699	
	Nối tiếp tuyến đường từ nhà ông Trần Trọng Tài đến đất ông Cao Văn Huy thôn Ba Căng (B2) giai đoạn cuối	UBND xã Khánh Hiệp	2024	113/QĐ-UBND ngày 31/5/2024	997	698	698	
	Xã Khánh Thành				812	244	244	
	Xây dựng sân vận động xã Khánh Thành	UBND xã Khánh Thành	2024	69/QĐ-UBND ngày 05/6/2024	812	244	244	
4	Thị xã Ninh Hòa				19.158	11.358	11.358	
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024							
	Xã Ninh Thân				7.527	5.269	5.269	
	Đường liên thôn từ cầu chùa Mỹ Hoán đến cầu hai Trại	UBND xã Ninh Thân	2024	293/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	1.187	831	831	
	Đường trục thôn Nhĩ Sự, đoạn từ cầu bà Tôn đến nhà ông Tỵ và nhánh rẽ	UBND xã Ninh Thân	2024	288/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	1.190	833	833	
	Đường liên thôn đến cầu bi Ninh Trung	UBND xã Ninh Thân	2024	290/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	1.189	832	832	
	Đường liên thôn từ cổng ông Bương đến đình Tân Phong	UBND xã Ninh Thân	2024	291/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	796	557	557	
	Đường liên thôn từ đường WB2 đến nhà bà Lê Thị Cẩm	UBND xã Ninh Thân	2024	292/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	440	308	308	
	Đường liên thôn Đại Tập ông Luyện và nhánh rẽ	UBND xã Ninh Thân	2024	294/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	900	630	630	
	Đường liên thôn WB2 nhà ông Cán và nhánh rẽ	UBND xã Ninh Thân	2024	295/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	414	290	290	
	Đường liên thôn từ nhà bà Xưa đến nhà ông Hiền và nhánh rẽ	UBND xã Ninh Thân	2024	296/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	813	569	569	
	Đường nội đồng đồng mớc ND1-ND2 và nhánh rẽ bà Hường đến NĐ1	UBND xã Ninh Thân	2024	300/QĐ-UBND ngày 13/5/2024	598	419	419	
	Xã Ninh Tân				2.500	1.750	1.750	
	Đường từ đất Ông Say đến Tuyến 1400	UBND xã Ninh Tân	2024	131/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	2.500	1.750	1.750	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NS tỉnh 2024	Ghi chú
				Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số (các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh		
*	Hỗ trợ đầu tư xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024							
	Xã Ninh Quang				7.996	3.998	3.998	
	Đoạn BTXM từ đồng Mã Vôi cầu Từ đến giáp đường bê tông	UBND xã Ninh Quang	2024	215/QĐ-UBND ngày 10/5/2024	3.997	2.798	2.798	
	Trung tâm văn hóa thể thao xã (Hạng mục: Sân bóng đá mini, Sân cầu lông, có mái che; Sân bóng chuyên; Nhà điều hành, nhà vệ sinh)	UBND xã Ninh Quang	2024	216/QĐ-UBND ngày 10/5/2024	3.999	1.200	1.200	
*	Hỗ trợ đầu tư nâng chất lượng tiêu chí							
	Xã Ninh Đông				1.135	341	341	
	Trung tâm văn hóa thể thao xã (Hạng mục: Sân khấu ngoài trời)	UBND xã Ninh Đông	2024	64/QĐ-UBND ngày 03/5/2024	1.135	341	341	